

Depot legal

NĂM THU HAI số 53



Mỗi số 1000

NGÀY THU TƯ 15 FÉVRIER 1928

DEPOT LEGAL

INDOCHINE

No 924

15/2/1928

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

là « giống dân » để đề-phòng bệnh dân-trời.

Về sau, vào khoảng giữa thế-kỷ 19, ông Bát-tử (Pasteur), nhơn-xết về vấn-dề vi-trùng, lai khao-cứu thêm được một việc này nữa :

Vi-trùng có nhiều giống. Giống gì cũng có khí-sức mạnh, khí-sức yếu. Khi khí-sức mạnh, mà vào thân-thè người, thời làm cho người mắc phải bệnh. Khi khí-sức yếu mà vào thân-thè người, thời lại hóa than, cho người một vị-thuốc để phòng. Hãy lấy vi-trùng thò-lá làm thí-dụ. Cần một gó-ram (Gramme), vi-trùng thò-lá còn sức mạnh, rồi cho một người ăn, người ấy không bao lâu phải phát ra chứng thò-lá nặng. Nếu cũng lấy một gó-ram vi-trùng thò-lá còn sức mạnh ấy, dùng phép làm cho chúng nó yếu sức đi, rồi cho một người khác ăn thời người này vẫn cư-mạnh-mẽ như thường. Không phải mạnh mẽ khi ấy mà thôi, về sau, nếu có ăn phải vi-trùng thò-lá khác còn mạnh-sức nữa, cũng không phát ra chứng thò-lá. Xem như thế thời dù rõ ràng « vi-trùng yếu sức » là một « vi-thuốc để-phòng ».

Bởi đó mà phát minh ra những phép đề-phòng bệnh thò-lá, bệnh thương-hàn, bệnh hạch, v.v. Cũng bởi đó mà hai chữ « chủng-dâu » (Vaccination), hai chữ « giống-dâu » (Vaccine), tức xưa cũ để dùng riêng cho sự đề-phòng bệnh dâu-trời, mà ngày nay lại phải rộng nghĩa ra để dùng cao sự đề-phòng cả các thứ-bệnh.

Pép chủng-dâu để-p ông bệnh lao mòn tim dây là cũng ở nguyên-lý của sự kinh nghiệm Bát-tử tiên-sinh mà phát minh, nghĩa là cũng lấy vi-trùng lao dùng phép làm nó yếu sức đi để làm « giống-dâu ». Song nguyên-lý xem rất giản-dị, mà thực hành thời inheit khó khăn. Vì sao ? Vì sinh lý là một khoa rất hay-nên-bộp; trong thân-thè con người, sự sinh, sự tử, hiện nay mươi phần chưa chắc đã biết được một hai, huống chi trong thân-thè một con vị sinh ! Mà trong các giống-vi-sinh, con trung lao lại là một giống rất kỳ-di, rất lát-lát ; Xem như vẫn-de « chủng-dâu đề-phòng bệnh lao » ông Calmette (Calmette) và mấy đệ-tử của ông ấy, đều là những bậc trù-danh trong khoa vi-sinh ngày nay, nghiên cứu bon-ba mươi năm mới tìm ra, mà tìm ra cũng chưa được mươi phần hoàn-hảo, thời dù biết.

Trong pép chủng-dâu đề-phòng bệnh lao, nên biết những chuyện này :

1) Con trung lao đã yếu sức để dùng làm « giống-dâu », oí tên là vi-trùng B. C. G. giống-dâu ấy gọi là VACCIN B. C. G., B. tức là BACILLE nghĩa là vi-trùng ; C. tức là CALMETTE ; G. tức là GUEHRIN. Calmette và Guérin là tên hai ông đã tìm ra giống-dâu lao. Thiết hai ông ấy, đúng 13 năm, mới làm yếu được sức một con vi-trùng lao để làm ra giống-dâu ấy.

2) Giống-dâu ấy chỉ dùng được cho trẻ con mới-de mà thôi, mới-de trong khoảng 10 ngày. Lớn hơn nữa dùng không hiệu-nghiêm.

3) Pép chủng-dâu này không dùng dao hay kim mà chỉ vào da như các pép khác, chỉ cho uống mà thôi, cho uống làm 3 lần : 4 ngày, 6 ngày và 8 ngày sau khi đẻ. Một lần uống một hay hai muỗng cà-phê « giống-dâu ».

4) Pép chủng-dâu này, trước khi dùng cho người, đã thử-nghiệm cho thú-vật, như khỉ, bò, thỏ, chuột, v.v. nhiều lần. Đã thử-nghiệm cho bò qua 3000 con. Cows-tron thời đã thử-nghiệm ở nước Pháp được qua 5000 bò. Theo số lồng-ké về mây sự thử-nghiệm đó, có thể nói rằng: trong một lồng-dâu-trời, nếu chịu phép ứng-dâu này, thời có 93% bò khỏi mắc bệnh lao ; nếu không chịu phép ứng-dâu này, thời cả trăm bò mắc bệnh lao.

Người Thái-tây thường gọi bệnh lao là một « bệnh xă-hội ». Sau lại gọi « bệnh xă-hội » ? Gọi bệnh xă-hội, là vì phần hơ hai đến xă-hội rất lớn : cha mẹ có Lao-sin ra con yếu hèn, là hai đến xă-hội ; dân trong nước có lao kém cạn-tran n trường sống, thường, kỳ-ngré, là hai đến xă-hội ; bậc anh-lai tuân-tú có lao bò vàng phòng thử-nghiêm, dân công-luân, là hai đến xă-hội. Bông-bao ta, ai là kẻ hữu-lâm với xă-hội Việt-nam, chủng-dâu Việt-nam, tôi xin cùng với tôi để hoan-hành « phép chủng-dâu để-phòng bệnh lao ».

TRẦN DỊNH NAM

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KÝ HUE

Cẩm Tân-giáo và đạo Cao-dài

Mới đây viện Cơ-mát có phát ra một tờ thông tư dài lục n 18 sau nầy :

« Chiếu theo khoản 13 trong hòa ước 1883, tôi chỉ có đạo Thiên-chúa được phép truyền bá trong nước ta, nên chỉ những ông Liab-muc, Giám-mục và giáo-sĩ La-mã thuộc về giáo-ý là được truyền bá mà thôi. Thế mà gần đây có Tân-giáo (tức là hó Tin-lành) và đạo Cao-dài đã truyền khắp trong Nam-kỳ, nay lại lan ra mấy tỉnh phía nam Trung-kỳ. Nếu hai đạo ấy truyền ra mà nhiều người tin thì chắc những kẻ hiếu-sợ sẽ mạo dò mà làm rối loạn cuộc trị-an trong ta, mà nhân dân cũng nhiều người mắc lừa. Tires như bọn Võ-Trú và Trần-cao-Vân khi trước, cũng mượn chước truyền giáo để gây loạn, rồi va lây đến dân, gươm trước cõi sờ-sờ ra đó. Vậy nên cùm Tân-giáo cùng Cao-dài không được truyền bá trong địa hạt Trung-kỳ.

Hè ai không luân, sẽ chiếu luật ri-tội. Bản viện đã t ương cung quan Khâm-sư, vây thông tư cho mọi người rõ ».

Ký-Son

TOURANE

Người Annam dại người Annam

Ngay kia tôi ra Tourane vào Tòa Án coi quan Lục-Sự doán xét. Tôi thấy một người Annam ăn hồn dù tay, mặt mày ngô bô như ông vẫn học đại-khoa, đứng làm thông-ngoan đó.

Thấy có một chủ khách và một người dân bà nhà què ra hầu kiện việc gi-tôi không hiểu. Một viên Tây kêu tên chủ khách, tên, chủ áy đứng trước quan Tòa một cách thành-thor, tay cầm dit ma đối đáp với quan Tòa, thời không thấy quan nào la rầy gi-cá. Tiếp đến mu dân bà Annam lên, cũng tương-dực quyền do nhà chủ họ ; ai nghe thấy thông Annam là mắng là vô-lê và bắt phải vòng tay cùi đầu mà thưa.

Ôi ! Thời thông do người Tau chẳng ? Sao lén trọng chủ khách mà bạc dại người dân bà kia như vậy.

Levra-Vinh lai cáo
Quâ-Son

THÀNH-HÓA (QUÄNG-XƯƠNG)

Thầy Giáo ăn tiễn

Hôm chủ nhật vừa rồi, ký giù từ Ngọc-giáp về đến cột số 5 con đường Huế, gặp một cụ bà què với một đứa con trai, đội 5 tuổi, vừa đi vừa than thở, ông có nói chuyện với ký-giả rằng: « Tôi có tháng con tên là Quyền học tại trường Vé-an. Đó tháng tư thi bảng Tiêu-học yên-lực, thầy giáo Ng.-H. có bảo tôi có muốn con đậu, t ặc kieh ba chue đồng đê thùy lo giúp cho ». Tôi nhà nghèo, bán một con bò được 15 đồng đưa cho l ầy, n ảy ngòi tiễn vào túi thùy mà con tôi hông quên. Từ đó tôi xin cái số tiền ấy lại, thi thầy cứ này làn mai lira, m ắt công di mãi, mà tiền chẳng bao giờ được xu nầy ?

Nay nghe thầy đã đòi trường khác, tôi tìm mãi mới gặp, trước h ầy còn chất, sau thầy phát khùng, n ào mắng, n ào dọa, đem lên cầm-tិu thân cù khong biết kêu ni, đánh chiu m ắt bò hói. Trời ơi ! ...

Đức-như lai cáo

NGHỆ-AN (THÀNH-CHƯƠNG)

Nữ quý-en

Quan Đốc trưởng T. Ch. thường để cho quan bà được tự do. Ngày đầu nhiều khi bà kêu phương-án chơi đến bài bạc. Trong cuộc chơi có khi họ dù những lời hoa nguyệt, Quan đã nhiều lần khuyên răn, nhưng bà không nghe.

Vita rồi dàn trong làng riverse sác thắn, thấy quan ống trần tiết đến sáp trước cửa ngai để bái hạ. Ngài mang áo rộng vào đứng vòng tay một bên hông án.

Nhiều người thấy quan làm phu-lèn như thế, tưởng quan mè-tìn quá thắn, nhưng hỏi thì quan nói rằng : « Tôi có mè-tìn đâu, vì dân bà bắt làm như rầy thối ». Nếu các người làm chồng như quan cũ, thì nữ quý-en không cần phải để xướng mà đã thanh đến đầu kia !

N. D. lai cáo

HÀ-TĨNH

A. có quan chử !

Có một cậu học sinh di uống thuốc đau ngực tại nhà thương, dã bốn lần trước cũng ve-áy, mà uống hai lát thử lòn nhau, nay có cháu Ch. coi thuốc đó, còn tan chuyện cung một thời khán-hó, với vang rót cho cậu một li thuốc chí do. Cậu hỏi rằng : « sao bốn lần trước khán kia mà ? » có bảo : « Anh biết 7 người ta cho thi cử uống di-rồi ngimb lại nói với thùy kia rằng : « cho nò qua loa, tu-niên là khói sái thời ». Cậu bò nghe vậy, làm bầm rằng : « đồ nhác » ; chẳng may có nghe, có nói cộc lên rồi bảo : « ừ, lao nhác đó, may làm gì ? » Cậu với bò ra đi mà bảo : « à, co quan chử... » ; tên di-thang lên toàn trình quan đốc-tor, song hiếc thay, quan con di vắng.

Người P áp còn biết lop nhà thương để cứu dân An-nam mà các thầy các cù người mình, lại lấy cái « nhác » mà đổi-dai với đồng-bao m ắt cách dà-man như vậy.

Ưoc gi quan trên biết mà ngẫu cảm untrung đều như vay, thi dan bana xir duyne nhor.

LONG-BANG

QUÄNG-TRỊ (RIEU-PHÒNG)

Dùi trắng thay den

Làng Gia-Dâng có mu thị Mòn đã cưới thi Chau cho con mình là tên Xiêng, nay nghe lời du dò, tham trắng quên đèn, mẹ con muôn bò thi Chau, dâng cưới một đứa từ linh ; song vò eo ma đê thời mon tên của cha mẹ thi Chau cho lục vè nhà chồng phải trả lại, thi ti-e lâm, n ếu sinh linh ngược lối thi Chau, đê cho y tình nguyên đòi đê, thời k ôi tri món tiền đó, ngât vi thi Chau lấy đều chong đê làm nhue, eir cùn ràng an phan, họa may hét con mua cũng có ngày tanh. Mẹ con mu ta tung nước, càng ngày càng ra tay độc dữ ; một biza đánh dập t i Chau phai thương con m ắt, lùi bảy giờ et thi Chau nghe con m ắt bị thương, soi con du m ắt khô thán, n ến chẳng cùn tranh biến phai trái, với vang dàn con di nhà thươn chia thuốc may. Ấy là rõ chí con thi Chau không có ý sinu sự. Thế mà người trong làng ấy binh nhất đã thắc, me con mu Mòn ẩn ở với dân lâm dồn qua dâng, nay lai dâng dập dủ doi mà cha no phak dem di nhà thương, thi chưa hiểu chí Chau bị thương khinh trọng lae nào, s ự mót ngày kia quan có trách vấn dâng lang châng n ến lang dâng mi con thi Mòn dâng đến trình quan v.v. khi ấy me con thi Mòn s ự rương pháp tuát, bón tàu mua ống cù, lo chua lôi minh. Còn sự trình quan, thi quan xét thế nào mà bắt chí Chau dem thi Chau vè nhà m ắt bao dường. Như thế thời hỏa ra người n ợ dánh ngiroi, m ắt buoc người kia p ái chju thang thuce, nghe cũng trai lê. Vậy ai là cù chie trách xír doán, n ến giải quyết cho thòp tinh, m ắt khói co người phai oan khuiat.

Dàn trong phủ lai cáo.

QUÄNG-NAM | (QUÉ-SUN)

Trạm nhà quê

Chín thôn quê s ự mua bão ngày nay, tài thiet tuong là hay lâm Song khô n ổi mây cùu ở trạm lòi thời lâm. Nhât là trạm Mông-Lanh,

đe bão n ổi trời không khi nào dem cho người mua bão hanh. Còn các chủ mua bão khi đến lanh, linh va muc thời c ảng thùy ai cá. Còn khi gấp được cùu n ỏi mà bồi, thời bão k ảng có chia khôn. Thành chí không s ố sách gi, n ỉ không mua bão m ắt nhận cũng được.

Sinh trang như thế, xin nhà hưu dien xel cho.

LUONG-VINH

BÌNH-THUẬN (PHAN-THIẾT)

Hát giúp thủy tai

Hôm 5 Janvier 1928, hoi Phan-thiet Thè-due có tò chúc một đêm hát Cái-lương để thanh tiền giúp thủy-tai Thanh-hoa. Những vai đóng luồng loan là hoi viên cũ.

Hôm ấy thau được : 273\$23

Tru tiền phi tón : 51\$53

Còn lai 221\$80

Koen cho ana em Thè-due Phan-thiet thiết eo nhiệt-tâm với đồng bao.

C. T.

Cán người rời chạy luon

Hai người lèi ngồi xe số T. 3352 từ Saigon lên Biên-hoà dến làng Bình-chánh dung một cái xe bò lòi tên S ự cá bón tên lanh lấp, hai người L; thương-hàng, hai người T. ẩy ngang xe lại dòm coi có hư hao không, rồi lèi mò máy chạy di không thêm dòm lại coi hai tên lanh lấp cuết hay là sống.

Cũng may lúc ấy có xe của ông Truong-v-Bien, hoi đồng quan Lai Annam di đến lấy kịp số xe và tên của hai người lanh bị bệnh và đơn kiện hai người T. ẩy và luong lanh ấy.

Theo ý hai người T. ẩy thi mang người Annam rải rác, cán-rồi di luon, thiệt là vòi cúng tàn nhau, song tuong-lai lại hai tên lanh kiện cũng vòi ché ! ! ! thấy có buồn cháng ?

C. L. B.

AI-LAO VIENTIANE

Thượng bộ đồng Phap xiêm

Thượng-hội-dòng Phap-Xiêm đã giải thí hôm 3 Février, các quan Khâm-sư, quan thư-ký hòi dai-sư, quan cố-văn Phap luâi, và các quan Xiêm đã tu biệt Vientiane.

Hội đồng đã ãn định thê-lệ thi hành hán hiếp n ết lập tại Bangkok năm 1926, ãn định số hinh cùm-sát của hai xí-cát đê trong nom vè miền sông Cửu-long, s ứa-lai vấn đê các tau thuyền di-lai ở sông Cửu-long, ãn định công việc s ứa-sang đường thủy ở sông Cửu-long.

THAKHEK

Cái nạn dầu xăng !!

Sáng hôm 4 Février lúc 5 giờ 45, tau thủy ở Thakhek lên Vientiane, ghe ngang Nong-seng(cách đất Siam dô 6 k 12, phia trên Thakhek) tau vừa ra khỏi bến dô 20 m, thi máy thung essence chở trước mì vò ý vò tan ra, hánh khach chet đê hon 50 người ta và ba người tay, cùu bị thương nặng dô 10 người, xác vòi lèu thi đều chay-cá, m ất tay, cũng vòi dầu n ướu lam, coi tham bei qua. Chuyen tau này đúng lâm, dô 150 hành khách (Người Hué rất nhiều). Cũng xung-cung thiit cung da, tuy ma ròn ốc.

TÔN-THẤT-THẬT

ĐI HANOI KHÔNG MẶT TIỀN TÀU

Ngài nào muốn đi Hanoi không m ất lùa, thi nêu viết thơ về Biển Truc-Thanh N 39 bis Rue Neyret (cửa nam) Hanoi, mua m ắt cái xe đap, chí có Biển Ney có hán-dú các xe đap lùa, m ới có thể di được từ Nam chí Bắc. Các thứ phu-tong già rất hòi buon tinh ghi-rieng.

Ngài nào cần dùng thi gie-miết m ắt tím, b ắc 5 xu, và cho M. Tiep-Hieu Trung trong một ký hàn-bat ang, ông Đoàn đã trang di kiem-sat công việc lao động la ở Paup trong hoi Âu chiến-roll.

Mong sao ông Bùi-hàng-Doan sẽ di bị nghị lực và can đảm để khám xét cho xác-thuc.

E. A.

được nh ờ on Công-choa lâm, n ưng Công-lùi cũng chiêu-cố đến chung-lot, thieter là cùi an rát lòi.

— « Chung-lot không cùi oán giận chí dia-chu-het, nhưng thư-xem, chung-lot chui dat cùi quâ ».

Cung-lot nói rằng :

— Tôi mời các người đến để hỏi các người n ếu bằng-lòng thi tôi sẽ để lại tất cả đất ruộng của tôi cho.

— Sao ? để ta dat ruộng cho chung-lot à ?

— Cho các người thuê hàn-dau để người thuê hàn-nhận.

— Dore, lòi lâm.

— Phát, nhưng giá thuê phải bón phai thi chung-lot m ắt, chí thê thi.

— Sao chung-lot lại không nhận?

— Lâm ruộng là nghề chung-lot, cùi đất m ắt cùi m ắt đê ché.

luu ruong chòi xanh dàn chim riu rit
cô đồng hoa trồ, lù

TOURANE Phòng Thăm Bệnh của Bà Y-Khoa Bác Sĩ Suzanne DAVIN

Cựu-Y-Sinh ngoại-trú những Y-viện thành Montpellier, (Ancienne Externe des Hôpitaux de Montpellier)
Cựu-Y-Sinh nội-trú Y-viện Pháp thành TUNIS, (Ancienne interne de l'Hôpital Français de Tunis)

Y-Si ngạch hàng-hải yê-sinh, (Médecin Sanitaire Maritime)
BẮT ĐẦU TỪ NGÀY 1er FÉVRIER 1928 THỦ NAM. — 8 giờ đến 10 giờ, thăm bệnh cho những kẻ lầm thường, mỗi lần 1\$00. THỦ BA VÀ THỦ BÁY. — 3 giờ chiều đến 5 giờ chiều, thăm bệnh cho các Cố, Các Bà và các Ông, mỗi lần 3\$00. Mỗi đến tại nhà ở, bắt cứ ngày nào, giờ nào, mỗi lần 5\$00. Xin giấy bệnh (Certificat médical) 1\$50.

Phòng thám bệnh, đường HENRY DEROBERT (Entrepôt de M. Flard)

TƯ TƯỞNG MỚI

CƠ-KHÍ VỚI ĐẠI-BỘNG

(Nguyên-Hán-van của NGÔ-THỊ HUY)

(Tiếp-theo)

Người ta thường mong tưởng cho thế giới đến lúc đại đồng, là có hai hạng :

1.) Một hạng thì muốn cách tự-nhiên, cho họ một vùng sảng cỏ xanh mướt, để họ ngâm cảnh thiên nhiên của non sông, hoa cỏ; và giàn nhà lá, giữa không gió mát trăng trong, cây ruộng dào ao, giấc mộng Hy-hoàng, mơ màng say tỉnh, đưa luồng không khí, dù thử thanh cao, chính hồn-nhàu đây cũng thích thế thật; song không may mưa dùn gió dập, dài-dáu tháng ngày, náo ruộng, náo ao, náo nhà náo cửa, tan tành trời nỗi, dấu vết không còn; dù không đến thế nữa, mà trong vùng cỏ sảng ủ-dot kia, ruồi lảng rẽ rì, rắn rít rã vào, rón ốc gai minh, quyết không khỏi deo lồng chán nản. Vì thế nên chỉ dời nhà Chu, ruộng nương chư búa, sắp đặt chính tề, ở nước Nga thành-quách lâu dài, dấp xấp từ tể, tinh cờ trong lúc đó, bon minh có một đời người, thích cách sanh hoạt ủ-miền thân trang, hình như cảnh thủ Hi-Hoàng đã gần trước mắt, thế cũng vui thật, song nói cho đúng ra, thì cây ruộng dào giếng, thế giới đại đồng trước hòn Hy-hoàng, chưa dè đã được như hồi nhà Chu và ở nước Nga đó vậy.

2.) Con một hang nữa, lại trong về vật chất văn minh họ cho là đến hỏi đại đồng thì công việc lao động toàn nhờ cơ khí không mấy phải cần đến nhơn công, mỗi người hàng ngày chỉ làm lung 2 giờ đồng hồ, thi đã dù rồi; trong ngày đó còn dư được 22 giờ 8 giờ nghỉ, 6 giờ chơi còn 8 giờ nữa thì đọc sách xem báo để phát triển tinh thần; trong thời gian 22 giờ nào ngồi nghĩ, nào chơi nhả, nào suy nghĩ, thi các thứ vật-liệu làm cho mình được êm ám, được ngọt bùi, được thanh thoái, được lành chóng, ai nấy đều có quyền hưởng thụ tùy thích mình mà dùng. Đến hồi ấy, người ta đều là cao thượng, thuần khiết, chẳng có ai từ cách khống hoan toàn; nhà cửa thi eut kỹ tinh tri, u nhã, đường sá thi eut kỹ rộng rãi, l言论 thông, hoa thơm, cây đẹp, muông lai chim bay, chò trống, chò nuôi, cũng đều xứng đáng cả. Khắp thế giới như một vườn hồng to, những sót đâm đất hấy con hoang húy. Lúc bấy giờ loài người thi đầu to như quả bầu, vì việc gì cũng dùng não lire; mà chỉ thế lại càng mềm nhão, vì hè bước chân ra, hất cầu lên cao, xuống thấp, đi xa, đi gần, cơ khí đã chực sán dày đường, vây chân không cần lao động mấy. Những đứa nói đây, không phải là lý-trí-trong & ó-thác-hang (1) đâu; thứ tem máy nước hiện thời mà cơ khí tinh-tuệ hơn, thi dè có hiệu nghiệm nhiều it, dò dù biết hiệu-lực

của cơ khí, thiệt là rõ ràng hiển nhiên.

Chỉ dâng tiếc cho lực lượng cơ khí bây giờ hầy con đơn bạc mà lực lượng cơ khí đơn bạc đó, hì hì chiếm đoạt bởi mấy anh nhà gau; hiết bao là số người lao động, hàng hỷ những cơ khí đơn bạc kia, để cho một số ít người được ăn ngoan mặc ấm, ở sướng, di man, làm cho cơ khí đổi với hạnh phúc toàn thể loài người, hynch như không chút gì quan hệ; song cơ khí bị một số ít người bá chiếm, đó lại là một vấn đề riêng. Số nhiều người id với số ít người, loan diễn một cuộc cách mạng chánh đáng, để xô dò cái tệ bá chiếm lâu nay, các bạn tri thức, đã từng hô hào bày tỏ, trên các báo chí, mục cạn bút cũn, thì bá nhân này cũng không cần dài lời thêm râm. Nay cần phải nói nhất, là mấy anh nhà giàu bá chiếm cơ khí đó, vẫn là ma qui cho họ lao động linh. Cơ khí kia là thiên-sứ làm cho loại người hot công việc lao động. Loài người có cái năng lực phát minh cơ khí, tất nhiên có mỗi ngày công việc lao động của loài người đều nhớ cơ khí thay thế cho. Nên chỉ các nhà lao động mới mặt thì đổi với mấy nhà tư hán chiếm cứ cơ khí, diễn nhiều phen phản kháng chánh đáng; một mặt thi hết sức làm cho cơ khí được thêm tinh tinh. Đến lúc cơ khí đã tinh xảo đạt, không cần đến nhơn công, thi bấy giờ cái cuộc cách mạng đổi với mấy anh tư hán chiếm cứ chúa hay hoàn toàn thành công, mà bon lầu công đã không có tiền công ăn béo, nguy cơ chừng nào, thi cách mệnh lai kịch liệt chứng này. Sách-binh-thứ có câu : «ham vào chò chốt rồi mới thể sống được » chính là ý ấy. Cái ngày mà cơ khí công hữu, tức là kè dò rồi. Nếu như hiện bấy giờ, lực lượng cơ khí bấy giờ đơn bạc, các chò cần đến lao động, hãy còn quá nhiều, dù cho phán kháng luôn luôn, chàng qua yêu cầu thêm một ít tiền công, thi là yên chuyện, thám đến nỗi xem cơ khí như cứu dịch, tựa hồ cho loài người nên phải lao động như trâu ngựa, cắp cho nhiều rom cỏ, là mǎn túc rồi; thi nghĩ đến trạng thái như thế, thật cũng đáng thương! Phượng chí chỉ có tinh-lực để lao động, mà không có tri-thức ché cơ khí, đến lúc giấy lén phản kháng, thi chỉ hay phá hoại cơ khí đó, hay là doi lảng tiền công lên mà thôi, chửi chảng hay kiết hợp bón lao động lai, lò chửi cho có đoàn thể, vận dụng lấy cơ khí ấy, để thay việc lao động cho người, cho ăn mǎc có thể công bằng được.

Nay nói rút lại một câu, là chỉ nói cơ khí i thể được công việc lao động của loài người; đến Lời cơ khí sung túc, thi được hết thảy nhơn công, thi các vật liệu làm cho người ta được ăn no, mặc ấm, ở thích, di lanh, đều đổi dò cả; quyết không có ai còn phải lai làm ruồi miếng, ngày tháng lẩn hối nữa.

VIỆT-NAM.

(1) Ô-thác-hang, chữ Pháp gọi là utopie nghĩa là mộng tưởng viễn vông, không phải sự thực cả.

VIỆC THẾ GIỚI

Á-DÔNG

TÀU

Tin báo TÀU

(Tin ngày mùng 1 tháng 2)

Cuộc chiến-tranh quân phung-thiên và quân Phùng - ngoe - Tường. — Quân Phùng-ngoé-Tường đã lấy được Thạch-gia-trang, đã phải thua Trịnh-châu-sử-chữ đường sắt dù lấy lối uốn quanh lèo. Một bộ thuộc sư-doan 47 của quân Sơn-dông đã đánh hàng Cử xem linh hinh thi chỉ độ nay mai hai bên sẽ đánh nhau to.

(T. B. T. V)

Võ tuyên điện

(Tin ngày 6 tháng 2)

Hội nghị Quốc-dân-dùng. — Tường-giới-Thanh đã mở bài nghị Quốc-dân-dùng ở Nam-kinh, tuyên bố nhất thiết bài tru công sản, tiêu tru diều ước tái-binh Giang và làm thế nào cho cuộc bắc phat qua thành công.

(Theo arip)

NHẬT

(Tin ngày 6 tháng 2)

Đường-thiết-lộ điện. — Kinh-lé-giùn yếu cầu chanh-phu đặt một đường thiết-lộ chạy điện dài-lúc-dò, có thể đi từ Tokyo-kinh đến Osaka trong 6 giờ.

Ngoại-thi-truy. — Nước Hoa-kỳ vẫn đang đấu các nước về phương diện xuất cảng và nhập cảng ở Nhật-bản. Về phương diện xuất cảng thi nước Pháp đang thư tam

(Tin theo arip)

ẤN-DỘ

(Tin ngày mùng mỗ tháng 1)

Tin Tống - khánh-Linh. — Cờ ta Moscow rạng sáng quốc dân Án-dô có một Tôn - phu - nhưn đến Madras để dự cuộc Toàn - quốc Hội - nghị, phu-nhân xin thành - phủ Án-dô biến nhân giấy thông hành không được, phu nhân viết thư cho đảng quốc dân Án-dô đại khái nói rằng : Sư tử chối tội bà ấy là rango chéo-lòi lán-han của Anh muốn rào đường ngăn cản tất cả dân-đoàn Án-dô.

Sau hết phu-nhân nói rằng hai đảng cách mang Trung-hoa và Án-dô phải thân mật nhau hơn để đánh đổ chủ nghĩa đế-quốc Anh là mối cùu đích ghê gớm hơn cả, vì như số tho thuyền thất nghiệp nay chỉ con cù đỗ ba van người it hơn hồi 1913, và số mâu dịch sai suốt thi vượt cảng hòn suất nhập cảng là 2.000 triệu Ông Leon Blum lãnh-tu dảng xahoi trách ông Poincaré không nói rõ gi chép tên và tướng lai, ông quyết đoán rằng phần nhiều những sự kết quả về tài chính là từ nghiệp của tì-tử-dien liên đồng trong hai năm đầu khoa-nghi-vien. Khi ông nói rằng những điều nguy-hiem của ông đã diễn ngày tháng tam nam 1926 nay đã rõ rệt, thi dòng ông hùng hồn kinh hét lắm.

(Lược theo arip)

ẤU-MỸ

PHÁP

(Tin ngày 3 tháng 2)

Tai Ha-nghi-niên. — Ông Poincaré, trong ba buổi hội-nghi, đã biện-hò cho chánh-huoc lìa chính-cửu chánh-pu-ông-ting nói rằng từ khi Nội-các ông thành-lập thi linh-hinh tài-chánh cái-luong anh-lâm, nhưng đều dự-doan hì-quan của đảng xã-hội nay chiếm theo sự thực là sai cả, vì như số tho thuyền thất nghiệp nay chỉ con cù đỗ ba van người it hơn hồi 1913, và số mâu dịch sai suốt thi vượt cảng hòn suất nhập cảng là 2.000 triệu Ông Leon Blum lãnh-tu dảng xahoi trách ông Poincaré không nói rõ gi chép tên và tướng lai, ông quyết đoán rằng phần nhiều những sự kết quả về tài chính là từ nghiệp của tì-tử-dien liên đồng trong hai năm đầu khoa-nghi-vien. Khi ông nói rằng những điều nguy-hiem của ông đã diễn ngày tháng tam nam 1926 nay đã rõ rệt, thi dòng ông hùng hồn kinh hét lắm.

(Lược theo arip)

THỦY-SĨ

(Tin ngày 5 tháng 2)

Tại Quốc-tế lao động hót. — Trong hội nghị cuối cùng đây của hội Quốc-tế

lao-dong đã quyết định rằng trong tháng-holiday năm 1929 đây hội sẽ xét các vấn đề về tho-thuyn-thi-thi nghiệp, thời gian làm việc, sự lao động cường-bạo ở các xứ-thực-dân và sự đề phòng các điều nguy-hiem trong khi-làm-viec.

(Theo arip)

MANDATS CỦA AI ?

Bản-báo có nhận được Mandats của các ngài gửi trả tiền báo mà không có tên :

Postes ngày gửi n° số tiền Saigon central 2emé Reg. supp 18-11-27 376238 1\$50 Faifo 30-11-27 483298 2\$80 Chợ-lớn 15-12-27 440086 1\$50

Phải của ngài nào xin viết thư cho bản báo dặng tiện việc sò-sách.

TIẾNG-DÂN

LỜI CẢO CÙNG CỘ-DỘNG

H. T. K. CÔNG-TY

Theo đều lệ công-ty thi cuối tháng Février hợp dai hội-dồng thường niên. Song vì nhà máy cung-xưởng tho đang làm chua xong, nên hội-dồng kiêm-sát, hì ngày 8 Janvier đã đồng ý với tôi xin triều đến tháng Avril, khi ấy nhà cửa đã xong và có chỗ mà hợp hội-dồng cho tiện. Vậy có lời cáo trước cho các ngài rõ, gần đến kỳ hót, trước 15 ngày sẽ có thư mời các ngài.

HOT le 1-2-1928

Quản-ly Huynh-thuc-Khang

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI HÀO TÂM GIÚP DÂN BỊ LỤT THANH-HÓA

Làng Tiên Mỹ Tháng-binh Quảng-nam 4.00 Bà Hậu Toàn id 0.50 Trần I. Bùi Hồi Hạnh-thanh Quảng-nam 0.70 Bà xá Mai id 1.00 Bà hương Hoanh id 1.00 Trương Khanh id 0.50 Nhiều Tiên Hùng-hinh Thủ-huân Rang Kim 0.50 Trương Nghiêm id 0.30 Lê Phi id 0.30 Trương Nhiên id 0.30 Trương Dung id 0.30 Bà Xung id 0.30 Trần Tình id 0.30 Trương Kinh id 0.30 Nguyễn Hà id 0.30 Lê Quyền id 0.30 Nguyễn Thiệu id 0.30 Trần Minh id 1.00 Trần Nhâ id 0.50 Trương Bảo id 0.50 Nguyễn Tân id 0.50 Trần Tráng id 0.50 Trần Chí id 0.50 Trần Toán id 0.50 Trương Tổ id 0.50 Nguyễn Niệm id 0.30 Bùi Diệu id 0.50 Hồ Hoan id 0.60 Trần Phong id 0.50 Định Dũng id 0.50 Trương Huyền id 0.50 Trịnh Nhô id 0.50 Trương Liên id 0.50 Trịnh Quan id 0.30 Trương Khuong id 0.40 Nguyễn Hữu id 1.00 Phan Thảo id 0.50 Trần Nàng id 0.50 Nguyễn Đại Con id 0.50 Thủ Thát id 1.00 Lê Khải id 0.50 Lê Kinh id 0.50 Lê Cử id 0.50 Bà Ba Bá id 0.30

Hương Tá	Quảng-nam	0.10	Bùi Văn Liêm	Quảng-binh	0.10
Trương Kiên	id	0.50	Nguyễn từ Huynh	id	0.10
Nguyễn Tol	id	0.50	Nguyễn tho Phung	id	0.12
Trần Mô	id	0.50	Nguyễn tho Huyền	id	0.10
Ph. Ich, Bautron	Đà-lon Quảng-nam	0.20	Bùi dai Lực	id	0.10
Phan Tạo	id	0.50	Nguyễn Khrou	id	0.10
Phan Đật	id	0.20	Nguyễn Văn Sở	id	0.10
Phan Giảng	id	0.30	Bùi Văn Cảng	id	0.10
Phan Cửu	id	0.30	Phan Thị Thị	id	0.10
Phan Tuân	id	0.20	Nguyễn Văn Diệu	id	0.10
Phan Điện	id	1.00	Trương Châu	id	0.10
Phan Thảo	id	0.50	Nguyễn Thế Thành	id	0.10
Huỳnh Túc	id	5.00	Bùi Văn Trinh	id	0.10
Lê Cửu	id	0.30	Thủy-day Ở-trường	id	3.00
Lê Trân	id	0.20	Ng-quang-Hieu 16 Verdum Salgon	2.00	
Lê Di	id	1.00	Van-Dang, Phuoc-ám Quảng-Nam	0.50	
Phan Phước	id	0.30	Van-Vinh	id	0.30
Phan Ngàn	id	0.30	Van-Vi	id	1.00
Phan Xuyên	id	0.30	Van-Lang	id	0.30
Huỳnh Bá Sí	id	0.30	Pham-sau-Hien	id	0.30
Phan Ban	id	0.20	Nguyễn Lang	id	0.30
Phan Cản	id	0.20	Nguyễn Bá Tế	id	0.50
Nguyễn Khanh	id	0.10	Nguyễn Diệu	id	0.50
Nguyễn Bình	id	0.20	Hưng-Ca	id	0.20
Nguyễn Sương	id	0.40	Thi-hung-Hieu	id	5.00
Phan Phát	id	0.20	Trần-Phuc	id	0.30
Phan Mậu	id	0.30	Huỳnh-Tau	id	0.20
Buông Mai	id	0.20	Van-Hieu	id	0.30
Phan Tài	id	0.40	Nguyễn-Tuân	id	0.40
Lê Tùng	id	0.50	Nguyễn-Tau	id	0.10
Lê Bán	id	0.50	Gia-Hội-Hieu	id	0.30
Buông Té	id	5.00	Quan-Hieu-Hieu	id	

